

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2020/DSST

Ngày 30-9-2020

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hùng Hữu và bà Điều Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Song.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 203/2020/TLST-DS, ngày 18/5/2020 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57a/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 77b/2020/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V N.

Địa chỉ: Số 35 H V, quận P, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H – Giám đốc Phòng giao dịch Đắc Song. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ M, thị trấn N, huyện P, tỉnh Đắc Nông.

Bị đơn: Anh Vũ Văn H – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắc Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đoàn Thị Nh. (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắc Nông.

Anh Vũ Văn Đ và chị Dương Thị Thùy M. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 14/5/2018 Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N – Chi nhánh Đắk Nông, phòng giao dịch Đắk Song ký hợp đồng tín dụng số: 01/2018/11033351/HĐTD với anh Vũ Văn H, theo đó Ngân hàng đồng ý cho anh H vay số tiền 550.000.000 đồng, thời hạn vay 11 tháng, lãi suất 03 tháng đầu 10.5%/năm sau đó được điều chỉnh theo hợp đồng. Để đảm bảo khoản vay, ngày 08/5/2018 anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 01/2018/11033351/HĐTC để thế chấp thửa đất số 340, tờ bản đồ số 4, diện tích 450m²; đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206887 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018. Cũng trong ngày 08/5/2018 anh Vũ Văn Đ và chị Dương Thị Thùy M ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/11033471/HĐBĐ để bảo đảm cho khoản vay của anh Vũ Văn H, tại thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, diện tích 461m², đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206890 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018.

Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ theo hợp đồng. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng anh H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do đó Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh phải trả số tiền nợ gốc 550.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2020 như sau: tiền lãi phải trả 109.962.329 đồng; tiền lãi chậm trả 23.574.658 đồng. Tổng gốc và lãi 683.536.987 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số tín dụng số: 01/2018/11033351/HĐTD ngày 14/5/2018.

Trường hợp anh H, chị Nh không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 01/2018/11033351/HĐTC ngày 08/5/2018 thửa đất số 340, tờ bản đồ số 4, diện tích 450m²; đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206887 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì tiếp tục xử lý đối với tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số 01/2018/11033471/HĐBĐ thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, diện tích 461m², đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206890 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản thế chấp và tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh H, chị Nh phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N.

Đối với bị đơn anh Vũ Văn H: Quá trình giải quyết vụ án anh Vũ Văn H không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên anh Hùng đều vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Nh trình bày: Chị Nh thừa nhận vợ chồng chị có vay của Ngân hàng Đầu tư và phát triển V N, phòng giao dịch Đắk Song số tiền 550.000.000đ theo hợp đồng tín dụng ký kết ngày 14/5/2018. Vợ chồng chị có thể chấp quyền sử dụng đất mang tên Vũ Văn H và Đoàn Thị Nh và thửa đất mang tên Vũ Văn Đ và Dương Thị Thùy M. Vợ chồng tôi đã trả lãi cho ngân hàng đến cuối năm 2018 thì không trả nữa, từ thời điểm vay đến nay do làm ăn khó khăn vợ chồng tôi chưa trả tiền gốc. Với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật, chúng tôi đồng ý để ngân hàng phát mại 02 thửa đất theo quy định.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Văn Đ và chị Dương Thị Thùy M: Quá trình giải quyết vụ án anh Đ, chị M không đến Tòa án để làm việc. Qua xác minh tại chính quyền địa phương được biết anh Đ, chị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông, hiện nay anh Đ, chị M đã đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về. Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật đối với anh Đ, chị M.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N số tiền gốc 550.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Bản sao y Hồ sơ pháp lý của Ngân hàng, hồ sơ Tín dụng, hồ sơ khách hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N khởi kiện yêu cầu anh Vũ Văn H trả số tiền nợ gốc 550.000.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết nên tranh chấp được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Vũ Văn H trước đây cư trú tại thôn M, xã N, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N và hợp đồng tín dụng các bên ký kết, HĐXX xét thấy: Ngày 14/5/2018 Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N – Chi nhánh Đăk Nông, phòng giao dịch Đăk Song ký hợp đồng tín dụng số: 01/2018/11033351/HĐTD với anh Vũ Văn H, theo đó Ngân hàng đồng ý cho anh H vay số tiền 550.000.000 đồng, thời hạn vay 11 tháng, lãi suất 03 tháng đầu 10.5%/năm sau đó được điều chỉnh theo hợp đồng. Để đảm bảo khoản vay, ngày 08/5/2018 anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh có ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 01/2018/11033351/HĐTC để thế chấp thửa đất số 340, tờ bản đồ số 4, diện tích 450m²; đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206887 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đăk Nông cấp ngày 19/4/2018. Cũng trong ngày 08/5/2018 anh Vũ Văn Đ và chị Dương Thị Thùy M ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/11033471/HĐBĐ để bảo đảm cho khoản vay của anh Vũ Văn Hùng, tại thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, diện tích 461m², đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206890 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đăk Nông cấp ngày 19/4/2018.

[2.2] Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay anh H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ theo hợp đồng. Qua nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng anh H vẫn không có thiện chí trả nợ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm anh Vũ Văn H còn nợ số tiền gốc 550.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2020 như sau: tiền lãi phải trả 109.962.329 đồng; tiền lãi chậm trả 23.574.658 đồng. Tổng gốc và lãi 683.536.987 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số tín dụng số: 01/2018/11033351/HĐTD ngày 14/5/2018. Như vậy anh Vũ Văn H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N: Xét hợp đồng thế chấp QSDĐ số: 01/2018/11033351/HĐTC ngày 08/5/2018

thửa đất số 340, tờ bản đồ số 4, diện tích 450m²; đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206887 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018; số 01/2018/11033471/HĐBĐ ngày 08/5/2018 thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, diện tích 461m², đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206890 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018. HĐXX xét thấy hợp đồng thế chấp được lập thành văn bản, các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, hợp đồng được công chứng tại Văn phòng công chứng theo quy định của pháp luật quy định tại Điều 317, Điều 318, Điều 319 Bộ luật dân sự, nên hợp đồng đã phát sinh hiệu lực giữa các bên.

[3.1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thành lập Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ đối với các thửa đất số 340, tờ bản đồ số 4; thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Qua xem xét thẩm định tại chỗ xác định thửa đất trên thực tế đúng với vị trí, tọa độ diện tích theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp. Vì vậy, HĐXX xét thấy yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.2] Trong hợp đồng tín dụng số 01/2018/11033351/HĐTD ngày 14/5/2018 chỉ có anh Vũ Văn H ký, tuy nhiên trong đơn đăng ký thế chấp và hợp đồng thế chấp bất động sản cả hai vợ chồng anh H và chị Nh đều ký, mục đích vay để kinh doanh trong gia đình, do đó cần buộc chị Đoàn Thị Nh và anh Vũ Văn H phải trả nợ cho ngân hàng. Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N, buộc anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N số tiền gốc 550.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/9/2020 như sau: tiền lãi phải trả 109.962.329 đồng; tiền lãi chậm trả 23.574.658 đồng. Tổng gốc và lãi 683.536.987 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số tín dụng số: 01/2018/11033351/HĐTD ngày 14/5/2018.

Trường hợp anh H, chị Nh không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 01/2018/11033351/HĐTC ngày 08/5/2018 thửa đất số 340, tờ bản đồ số 4, diện tích 450m²; đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206887 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì tiếp tục xử lý đối với tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số 01/2018/11033471/HĐBĐ thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, diện tích 461m², đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206890 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018 cấp cho anh Vũ Văn Đ và chị Dương Thị Thùy M.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản thế chấp và tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh H, chị Nh phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N.

[4] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Văn H phải chịu toàn bộ chi phí trên. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N đã nộp tạm ứng số tiền trên. Buộc anh Hùng phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N 3.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 31.341.479 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N số tiền 13.873.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002284 ngày 30/8/2019 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299; Điều 317; Điều 320; Điều 322; Điều 322; Điều 323; Điều 385; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N.

1.1 Buộc anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N số tiền nợ gốc và lãi 683.536.987 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số tín dụng số: 01/2018/11033351/HĐTD ngày 14/5/2018.

1.2 Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N có quyền yêu cầu cơ quan hi hành án có thẩm quyền xử lý theo thủ tục thi hành án đối với tài sản thế chấp theo HĐ thế chấp số: 01/2018/11033351/HĐTC ngày 08/5/2018.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì tiếp tục xử lý đối với tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp số 01/2018/11033471/HĐBĐ thửa đất số 341, tờ bản đồ số 4, diện tích 461m², đất tọa lạc tại Bon M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CN 206890 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19/4/2018 cấp cho anh Vũ Văn Đ và chị Dương Thị Thùy M.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản thế chấp và tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Vũ Văn H, chị Đoàn Thị Nh phải tiếp tục trả số nợ

còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N.

2. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Vũ Văn H phải chịu toàn bộ chi phí trên. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N đã nộp tạm ứng số tiền trên. Buộc anh H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N 3.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vũ Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 31.341.479 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển V N số tiền 13.873.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002284 ngày 30/8/2019 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong